

Số: /2025/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 08/2020/QĐ- UBND ngày 26 tháng 02 năm 2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2021; Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 137/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BVHTTDL ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2021; Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Chương I

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY ĐỊNH QUẢN LÝ
HOẠT ĐỘNG DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU BAN HÀNH
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 08/2020/QĐ- UBND NGÀY 26 THÁNG 02**

**NĂM 2020 ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BỞI QUYẾT ĐỊNH SỐ 20/2021/QĐ-
UBND NGÀY 17 THÁNG 6 NĂM 2021 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 13

1. Bổ sung điểm g, điểm h, điểm i vào sau điểm e khoản 1 Điều 13 như sau:

“1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

g) Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng và hệ thống cơ sở tuyên truyền quảng bá hình ảnh du lịch Lai Châu; các điển hình tiên tiến trong du lịch; tuyên truyền khuyến cáo việc nên làm và không nên làm khi đi du lịch tại Lai Châu đến các tổ chức cá nhân có nhu cầu tham gia du lịch;

h) Thẩm định cấp phép xuất bản các tài liệu không kinh doanh, bản tin; cấp phép tổ chức họp báo, hội chợ triển lãm, xuất bản phẩm cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu liên quan đến lĩnh vực thông tin truyền thông trong hoạt động du lịch theo quy định của pháp luật;

i) Triển khai thí điểm ứng dụng du lịch thông minh trên địa bàn tỉnh”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 13 như sau:

“2. Sở Công Thương

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chương trình khuyến công tỉnh Lai Châu nhằm hỗ trợ các cơ sở tiểu thủ công nghiệp sản xuất các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, các sản phẩm lưu niệm phục vụ khách du lịch.

b) Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường kiểm tra kiểm soát nguồn gốc xuất xứ, chất lượng, giá cả hàng hoá, dịch vụ và phòng chống các hành vi gian lận thương mại khác tại các khu, điểm, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 13 như sau:

“7. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các ngành đơn vị có liên quan kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá trong lĩnh vực kinh doanh du lịch.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho tổ chức cá nhân đầu tư kinh doanh du lịch theo quy định của Luật Đầu tư và các văn bản liên quan.

c) Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành địa phương kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án đầu tư du lịch; xử lý hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý các tổ chức cá nhân vi phạm theo quy định của pháp luật”.

4. Sửa đổi, bổ sung tên của khoản 9 và bổ sung điểm c, điểm d vào sau điểm b khoản 9 Điều 13 như sau:

“9. Sở Nông nghiệp và Môi trường

c) Thực hiện kiểm tra, giám sát, xử lý kiến nghị, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về bảo vệ môi trường tại các khu di tích, khu du lịch, điểm du lịch, các cơ sở kinh doanh du lịch theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý đất đã được quy hoạch để phát triển du lịch, đất trong khu vực di tích đã được công nhận”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 12 Điều 13 như sau:

“12. Sở Xây dựng

a) Thẩm định quy hoạch, dự án đầu tư, cấp phép xây dựng công trình du lịch trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

b) Có trách nhiệm quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ vận chuyển khách du lịch theo quy định. Phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn tổ chức cá nhân vị trí cấm biển chỉ dẫn, biển quảng cáo du lịch đảm bảo an toàn hành lang giao thông.

c) Quy hoạch hệ thống các điểm đỗ xe du lịch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt”.

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số điểm, khoản, cụm từ của Quy định quản lý hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu

1. Thay thế các cụm từ “các huyện, thành phố” tại khoản 1 Điều 1, điểm a khoản 2 Điều 10, điểm b khoản 1, điểm a khoản 8 Điều 13, tên khoản 19; cụm từ “các huyện, thành phố (say đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện) tại khoản 1 Điều 2; cụm từ “cấp huyện” tại khoản 4 Điều 3, khoản 2 Điều 4; Điều 16; cụm từ “cấp huyện, thành phố” tại điểm a khoản 5, điểm c khoản 19 Điều 13 bằng cụm từ “cấp xã”.

2. Thay thế cụm từ “thành phố, thị trấn” bằng cụm từ “xã, phường” tại khoản 8 Điều 4.

3. Thay thế cụm từ “Sở Lao động - Thương binh Xã hội” bằng cụm từ “Sở Nội vụ” tại khoản 8 Điều 13.

4. Thay thế cụm từ “Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh” bằng cụm từ “Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng” tại khoản 14 Điều 13.

5. Thay thế cụm từ “Đài Phát thanh - Truyền hình; Báo Lai Châu” bằng cụm từ “Báo và phát thanh, truyền hình Lai Châu” tại khoản 15 Điều 13.

6. Thay thế cụm từ “Cục thuế tỉnh” bằng cụm từ “Thuế Lai Châu” tại khoản 16 Điều 13.

7. Bãi bỏ khoản 3; khoản 4; khoản 6; khoản 10 và khoản 11 Điều 13; bãi bỏ cụm từ “Thanh tra du lịch” tại khoản 2 Điều 15.

Chương II

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY ĐỊNH MÔ HÌNH QUẢN LÝ KHU DU LỊCH CẤP TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 09/2023/QĐ-UBND NGÀY 08 THÁNG 5 NĂM 2023 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 6

1. Bổ sung điểm i, điểm k, điểm l vào sau điểm h khoản 1 Điều 6 như sau:

i) Hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh;

k) Tham mưu công tác quản lý về xây dựng hạ tầng thông tin tại các khu du lịch;

l) Phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về hoạt động thông tin truyền thông tại các khu du lịch theo thẩm quyền”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 như sau:

“3. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp nhận văn bản kê khai giá vé tham quan du lịch tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

b) Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư công thực hiện các dự án hạ tầng du lịch cho các khu du lịch. Tổ chức các hoạt động quảng bá xúc tiến đầu tư, thu hút các nhà đầu tư vào các khu du lịch trên địa bàn tỉnh”.

3. Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 4 Điều 6 như sau:

“c) Phối hợp với các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh quản lý, kiểm tra, kiểm soát và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giá, chất lượng hàng hóa và dịch vụ.”

4. Bổ sung điểm c, điểm d vào sau điểm b khoản 8 Điều 6 như sau:

“c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý quy hoạch đầu nối vào Quốc lộ, xây dựng hạ tầng giao thông và phát triển vận tải hành khách công cộng đến các khu du lịch; thực

hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh vận tải hành khách, bãi dừng đỗ xe và chất lượng an toàn kỹ thuật phương tiện giao thông tại khu du lịch theo quy định

d) Chủ trì, phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm giao thông đối với các phương tiện kinh doanh vận tải hành khách đến các khu du lịch”.

5. Sửa đổi, bổ sung tên của khoản 11 và bổ sung điểm ê, điểm g vào sau điểm e khoản 11 Điều 6 như sau:

“11. Sở Nông nghiệp và Môi trường

ê) Thực hiện kiểm tra việc sử dụng đất, công tác bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch tại các khu du lịch và xử lý vi phạm theo thẩm quyền; thường xuyên phối hợp kiểm tra, giám sát chất lượng môi trường tại các khu du lịch;

g) Hướng dẫn thủ tục đất đai, môi trường đối với các dự án đầu tư phát triển du lịch tại các khu du lịch đảm bảo quy định của pháp luật”.

6. Bổ sung khoản 19, khoản 20 vào sau khoản 18 Điều 6 như sau:

“19. Sở Y tế

Thực hiện các biện pháp phòng chống các tệ nạn xã hội và phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, phòng chống tệ nạn xã hội tại các khu du lịch.

20. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp triển khai các chương trình, đề án đào tạo nghề cho lao động để người lao động có kỹ năng nghề nghiệp làm việc tại các khu du lịch”.

Điều 4. Thay thế, bãi bỏ một số điểm, khoản, cụm từ của Quy định định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Lai Châu

1. Thay thế các cụm từ “Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện)” tại khoản 1 Điều 2; cụm từ “cấp huyện” tại khoản 1, khoản 2 Điều 4; tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 4; cụm từ “các huyện, thành phố” tại tại điểm d khoản 1 Điều 6, khoản 16 Điều 6, khoản 3 Điều 7; cụm từ “Ủy ban nhân dân cấp huyện” tại khoản 2 Điều 4, điểm g khoản 1 Điều 6 bằng cụm từ “cấp xã”.

2. Thay thế cụm từ “Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh” bằng cụm từ “Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng” tại điểm c, khoản 1 và khoản 15 Điều 6.

3. Thay thế cụm từ “công an các huyện, thành phố” bằng cụm từ “công an các xã, phường” tại điểm a khoản 13 Điều 6.

4. Thay thế cụm từ “Cục Thuế tỉnh” bằng cụm từ “Thuế Lai Châu” tại khoản 14 Điều 6.

5. Bãi bỏ khoản 2; khoản 5; khoản 6; khoản 7, khoản 9 và khoản 12 Điều 6.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C, CB;
- Lưu: VT, VX2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải